Tiết 27: **TRUYỀN THÔNG VỀ BIỆN PHÁP ĐỀ PHÒNG VÀ GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI Ở ĐỊA PHƯƠNG (TIẾT 1)**

**I. Mục tiêu**

1. **Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+ Sưu tầm được tài liệu và viết được báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra

+ Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai.

+ Rèn luyện được năng lực lập kế hoạch và tổ chức hoạt động, khả năng thích ứng với sự thay đổi, phẩm chất trách nhiệm.

* ***Năng lực đặc thù:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn để sáng tạo, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động

1. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm, yêu nước.
2. **Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Đối với GV:**

* Tư liệu về thiên tai ở địa phương trong một số năm gần đây
* Tư liệu về một số thảm họa do thiên tai gây ra ở Việt Nam và trên Thế giới: Lũ lụt ở miền Trung, sạt lở đất ở miền núi phía Bắc, sóng thần ở Nhật Bản, …

1. **Đối với HS:**

* Tìm hiểu, thu thập những thông tin về tác động cúa thiên tai đối với con người và những việc nên làm để góp phần giảm thiểu thiên tai (từ hoạt động sinh hoạt dưới cờ, Internet, sách, báo).

1. **Tiến trình tổ chức hoạt động**

**1. Khởi động.**

Gv chiếu các hình ảnh có nội dung liên quan đến thiên tai, tác động của thiên tai đến cuộc sống và sức khoẻ của con con người. Sau đó hỏi HS những điều cảm nhận được qua các hình ảnh này.

**2. Khám phá – Kết nối**

**2.1: Hoạt động 1: Sưu tầm, phân tích tài liệu và viết báo cáo về thiên tai, thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương.**

1. **Mục tiêu:**

* HS sưu tầm và viết được báo cáo về tình hình thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương (trong khoảng 3 – 5 năm gần đây).

1. **Nội dung – Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ học tập   * GV chia HS thành các nhóm 4 - 6 HS. * Giao nhiệm vụ cho các nhóm:   + *Nhiệm vụ 1*: HS sưu tầm tài liệu về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong khoảng 3 – 5 năm gần đây, thực hiện theo gợi ý trong SGK – trang 53  + Nhiệm vụ 2: Viết báo cáo về thực trạng thiên tai và thiệt hại gây ra cho địa phương  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ học tập  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4:** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. | **1. Sưu tầm tài liệu về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương ( trong khoảng 3 – 5 năm gần đây)**  **-** Thiên tai là hiện tượng tự nhiên bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và những hoạt động kinh tế – xã hội, bao gồm: bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần và những loại thiên tai khác  Ví dụ: Ở nước ta năm 2022, thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, trái quy luật từ những tháng đầu năm và trên các vùng miền cả nước với 21/22 loại hình thiên tai, trong đó, điển hình có 1.057 trận thiên tai. Mưa lớn kéo dài ở miền Bắc đã gây sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, ngập lụt đô thị, khu công nghiệp (tháng 4,5,6)  - Tính đến ngày 28/12/2022, thiên tai đã làm 175 người chết, mất tích; thiệt hại về kinh tế ước khoảng 19.453 tỷ đồng, gấp 1,6 lần thiệt hại về người và 3,4 lần thiệt hại về kinh tế so với cùng kỳ năm 2021. |

**2.2.** **Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương**

**về những biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ra kho gặp thiên tai.**

1. **Mục tiêu:**

**-** HS xây dựng được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về biện pháp đề phòng và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai.

1. **Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1**: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - *Nhiệm vụ 1*: GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để chia sẻ về những biện pháp để đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp một số loại thiên tai thường xảy ra ở địa phương dựa vào gợi ý trong SGK – trang 54.  *- Nhiệm vụ 2*: HS thảo luận nhóm lập kế hoạch truyền thông về biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai dựa vào gợi ý trong SGK – trang 54.  **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bưóc 3**: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.  + Gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá  **Bước 4:** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  + GV đánh giá, nhận xét, chuân kiến thức.  + HS ghi bài. | **2. Xây dựng được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về biện pháp đề phòng và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai.**  \* Biện pháp:  - Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết trên các phương tiện truyền thông đại chúng  - Gia cố nhà cửa, chuồng gia súc  - Chuẩn bị sẵn túi thuốc, dự trữ lương thực, thực phẩm, nước sạch và các vật dụng cần thiết.  - Sơ tán người và gia súc đến nơi an toàn khi cần thiết.  - Cập nhật thông tin diễn biến thiên tai thường xuyên |

**3. Thực hành**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới để đề xuất cách giải quyết các tình huống một cách phù hợp.

**b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| Gv chiếu yêu cầu của 2 bài tập lên máy cho HS quan sát:  **Bài tập:** Truyên truyền vận động mọi người thay đổi những việc làm tác động tới thiên tai   * Đề xuất nội dung, cách thức tuyên truyền, vận động đối với mỗi trường hợp dưới đây?     - HS đọc tình huống, HS khác lắng nghe và quan sát.  - GV chia lớp làm 4 nhóm và phân công nhiệm vụ:  Nhóm 1- 3: Tình huống 1  Nhóm 2- 4: Tình huống 2  - HS thảo luận nhóm. GV theo dõi, hỗ trợ.  - Mỗi một tình huống, GV gọi đại diện 1 nhóm lên sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình. Các nhóm khác theo dõi và tham gia nhận xét.  - GV cùng HS phân tích những điểm hợp lí và chưa hợp lí trong cách giải quyết bài tập của từng nhóm. | **Bài tâp:**  Đề xuất nội dung, cách thức tuyên truyền, vận động đối với mỗi trường hợp dưới đây:  1. Tuyên truyền hoặc họp thôn xóm để nói lên được hậu quả có hại của việc đốt rơm rạ ngoài đồng, nó ảnh hưởng trực tiếp đến bầu không khí của chúng ta đang sống, bên cạnh đó, nếu có sự cố xảy ra có thể dẫn đến cháy rừng…  2. Nên đi tuyền truyền cho từng hộ, cho từng nhàm từng thôn xóm biết  lợi ích của của rừng mang lại cho chúng ta, nó như là lá phổi xanh của nhân loại, vì vậy chúng ta nên ra tay chung sức bảo vệ chúng, hãy bỏ ngay hành động chặt phá cây rừng.  3. Nói cho từng hộ dân biết nguy cơ ô nhiễm môi trường từ chất thải chưa được xử lí ra môi trường, nó ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống cũng như tình mạng của chúng ta từng ngày. |

1. **Vận dụng**
2. **Mục tiêu**

* Thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, vận động mọi người chung tay thực hiện những hành động, việc làm góp phần giảm thiểu thiên tai;
* Rèn luyện phẩm chất trách nhiệm với cộng đổng và môi trường.

1. **Nội dung - Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| - GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện hoạt động sau giờ học ở gia đình, cộng đồng:  + Thực hiện kế hoạch tuyên truyền, vận động mọi người chung tay thực hiện những việc làm góp phẩn giảm thiểu thiên tai.  + Thường xuyên thực hiện những việc làm góp phẩn giảm thiểu thiên tai.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện ngoài giờ học trên lớp. | **III. Vận dụng**  - Tuyên truyền, vận động mọi người chung tay thực hiện những việc làm góp phẩn giảm thiểu biến đổi khí hậu.  - Thực hiện những việc làm góp phẩn giảm thiểu thiên tai ở mọi lúc, mọi nơi. |

**IV. Tổng kết**

* GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ những bài học kinh nghiệm rút ra sau khi tham gia các hoạt động.
* GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.